

ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ 1 MÔN LÝ LỚP 7

ĐỀ 1

I. Trắc nghiệm: Chọn các câu đúng trong các câu dưới đây

Câu 1: Có hai loại điện tích: Điện tích dương và điện tích âm. Nhận xét nào sau đây là đúng:

- A. Vật nhiễm điện âm thì chỉ mang điện tích âm.
- B. Vật nhiễm điện dương thì chỉ mang các điện tích dương.
- C. Vật trung hoà không mang các điện tích.
- D. Không có nhận xét nào đúng.

Câu 2: Phát biểu nào sau đây chưa đúng?

- A. Hai vật hút nhau chứng tỏ chúng nhiễm điện khác loại
- B. Một vật bị nhiễm điện âm , nếu nhận thêm êlec tron sẽ bị nhiễm điện âm
- C. Hai vật nếu cùng cọ xát vào vật thứ 3 thì 2 vật ấy sẽ bị nhiễm điện cùng loại
- D. Hai vật bị nhiễm điện khác loại , nếu để chúng chạm nhau có thể chúng sẽ trở nên trung hoà điện

Câu 3: Sơ đồ mạch điện là:

- A. Là ảnh chụp mạch điện thật
- B. Là hình vẽ mạch điện thật nhưng với kích thước thu nhỏ
- C. Là hình vẽ mạch điện thật đúng với kích thước của nó
- D. Là hình vẽ biểu diễn mạch điện bằng các ký hiệu của các bộ phận mạch điện

Câu 4. Chiều dòng điện được quy ước là chiều:

- A. Từ cực dương qua dây dẫn và dụng cụ điện tới cực âm của nguồn.
- B. Chuyển dời có hướng của các điện tích.
- C. Dịch chuyển của các electron.

D. Từ cực âm qua dây dẫn và dụng cụ điện tới cực dương của nguồn.

Câu 5: Cho các chất dẫn điện sau: Nhôm, đồng, dung dịch a-xít, than chì. Độ dẫn điện của chúng tốt dần theo thứ tự:

A. Dung dịch a-xít, than chì, đồng, nhôm.

B. Than chì, dung dịch a-xít, nhôm, đồng.

C. Dung dịch A xít, than chì, nhôm, đồng.

D. Than chì, dung dịch a-xít, đồng, nhôm.

Câu 6: Trong y học tác dụng sinh lý của dòng điện được sử dụng trong:

A. Chụp X quang.

B. Chạy điện khi châm cứu.

C. Đo điện não đồ.

D. Đo huyết áp.

Câu 7. Quạt điện hoạt động dựa vào tác dụng nào của dòng điện?

A. Tác dụng từ.

C. Tác dụng từ và tác dụng nhiệt.

B. Tác dụng nhiệt.

D. Tác dụng từ và tác dụng hoá học.

II. Tự luận

Câu 1: Nêu sơ lược về cấu tạo nguyên tử.

Câu 2: Một ống nhôm nhẹ được treo bằng 1 sợi chỉ tơ, trong tay em chỉ có một thanh êbônít đã nhiễm điện âm và một đĩa thủy tinh đã nhiễm điện dương. Làm thế nào có thể xác định được ống nhôm đã nhiễm điện hay chưa? Hãy trình bày nguyên tắc và phương án thực hiện?

Câu 3: Một người muốn mạ bạc cho một chiếc nhẫn đồng. Hỏi:

a. Phải dùng dung dịch gì?

b. Thanh nối cực dương là gì? Thanh nối với cực âm là cái gì? Vì sao phải làm như vậy?

Câu 4:

a) Có mấy loại điện tích? Các điện tích này tương tác với nhau như thế nào?

b) Đưa một thước nhựa nhiễm điện âm lại gần một vật không nhiễm điện thì có hiện tượng gì xảy ra? Giải thích?

Câu 5: Có 2 bóng đèn Đ1, Đ2 và 3 công tắc K1, K2, K3 và nguồn điện P. Hãy mắc một mạch điện thỏa mãn đầy đủ các yêu cầu sau:

- Khi muốn đèn Đ1 sáng ,chỉ bật công tắc K1.
- Khi muốn đèn Đ2 sáng chỉ bật công tắc K2.
- Khi muốn đèn Đ1 và Đ2 cùng sáng, chỉ bật công tắc K3.

ĐÁP ÁN

I. Trắc nghiệm:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7
D	A	D	A	C	B	A

II. Tự luận

Câu 1:

- Ở tâm của mỗi nguyên tử có một hạt nhân mang điện tích dương.
- Xung quanh hạt nhân có các e léc trôn mang điện tích âm quay xung quanh tạo thành lớp vỏ nguyên tử.
- Tổng điện tích âm của các elec trôn có trị số tuyệt đối bằng điện tích dương do đó bình thường nguyên tử trung hoà về điện.
- E-lec-trôn có thể dịch chuyển từ nguyên tử này sang nguyên tử khác hoặc từ vật này sang vật khác.

Câu 2:

- Nguyên tắc:
 - Các vật cùng dấu thì đẩy nhau, các vật khác dấu thì hút nhau.
 - Vật nhiễm điện có thể hút các vật không nhiễm điện.

- Phương án thực hiện:

- Đưa lần lượt thanh ê-bô-nít và đũa thuỷ tinh lại gần ống nhôm. Nếu cả 2 trường hợp này ống nhôm đều bị hút thì ống nhôm chưa nhiễm điện.
- Nếu một trong 2 trường hợp ống nhôm bị đẩy thì chứng tỏ ống nhôm đã nhiễm điện cùng dấu với điện tích của vật đã đẩy nó. Chẳng hạn ống nhôm đẩy thanh ê-bô-nít chứng tỏ ống nhôm đã nhiễm điện âm.

Câu 3:

- a. Phải dùng dung dịch muối bạc
- b. Thanh nối với cực dương là thanh bạc
- - Thanh nối với cực âm là chiếc nhẫn
- Vì sao phải bố trí như vậy vì: Trong quá trình dòng điện chạy qua, bạc kim loại ở điện cực dương sẽ tan dần và bổ sung lượng bạc cho dung dịch muối bạc, còn bạc trong dung dịch sẽ bám vào vật nối với cực âm của nguồn điện

ĐỀ 2

A.TRẮC NGHIỆM: (3.0 điểm): Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất.

Câu 1: Vật không phải nguồn sáng là:

- a. ngọn nến đang cháy.
- b. Mặt trời.
- c. vỏ chai sáng chói dưới trời nắng.
- d. đèn ống đang sáng.

Câu 2: Trong môi trường trong suốt và đồng tính, ánh sáng truyền đi:

- a. theo nhiều đường khác nhau
- b. theo đường thẳng
- c. theo đường cong
- d. theo đường gấp khúc

Câu 3: Ta nhìn thấy một vật khi:

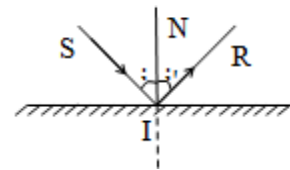
- a. có ánh sáng từ vật đó truyền vào mắt ta .
- b. có ánh sáng từ mắt ta chiếu vào
- c. vật đó là nguồn phát ra ánh sáng .
- d. vật đó đặt trong vùng có ánh sáng

Câu 4: Chùm sáng hội tụ là chùm sáng mà:

- a. các tia sáng không giao nhau trên đường truyền của chúng.
- b. các tia sáng giao nhau trên đường truyền của chúng.
- c. các tia sáng loe rộng ra trên đường truyền của chúng.
- d. các tia sáng loe rộng ra kéo dài gặp nhau.

Câu 5: Cho hình vẽ biểu diễn định luật phản xạ ánh sáng. Nhìn vào hình vẽ ta thấy tia tới, tia phản xạ, góc tới, góc phản xạ và pháp tuyến là:

- a. tia tới SI, tia phản xạ IR, pháp tuyến IN; góc tới i , góc phản xạ i' .
- b. tia tới SI, tia phản xạ IR, pháp tuyến IN; góc phản xạ i , góc tới i' .
- c. tia tới SI, tia phản xạ IN, pháp tuyến IR; góc tới i , góc phản xạ i' .
- d. tia tới IN, tia phản xạ IR, pháp tuyến IS; góc tới i , góc phản xạ i' .



- a. 10°
- b. 20°
- c. 30°
- d. 40°

6: Chiếu một tia sáng tới một gương phẳng ta thu được một tia phản xạ tạo với tia tới một góc 60° . Góc tới có giá trị là:

Câu 7: Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng là:

- a. ảnh ảo bé hơn vật và ở gần gương hơn vật.
- b. ảnh ảo bằng vật và cách gương một khoảng bằng khoảng cách từ vật đến gương.
- c. ảnh hứng được trên màn và lớn bằng vật.
- d. ảnh không hứng được trên màn và bé hơn vật

Câu 8: Chọn câu phát biểu đúng trong các phát biểu sau?

- a. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi là ảnh thật, cùng chiều và nhỏ hơn vật.
- b. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi là ảnh ảo, ngược chiều và nhỏ hơn vật.
- c. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi là ảnh ảo, cùng chiều và nhỏ hơn vật.
- d. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi là ảnh ảo, cùng chiều và lớn hơn vật.

Câu 9: Ảnh ảo của một vật tạo bởi gương cầu lõm sẽ:

Câu 7. (3điểm) Chiếu một tia sáng SI lên một gương phẳng, thu được tia phản xạ hợp với mặt gương 1 góc 30^0 .

1. Vẽ hình biểu diễn đường truyền của tia sáng trong trường hợp trên.
2. Dựa vào hình vẽ hãy xác định giá trị của góc tới.
3. Giữ nguyên đường truyền của tia tới hãy vẽ vị trí đặt gương để thu được tia phản xạ có phương thẳng đứng, chiều từ trên xuống.

ĐÁP ÁN

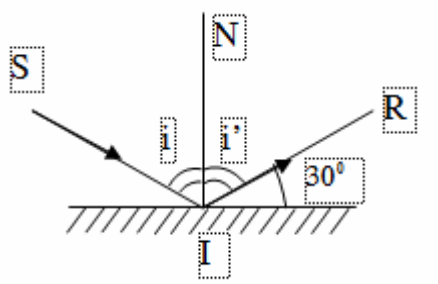
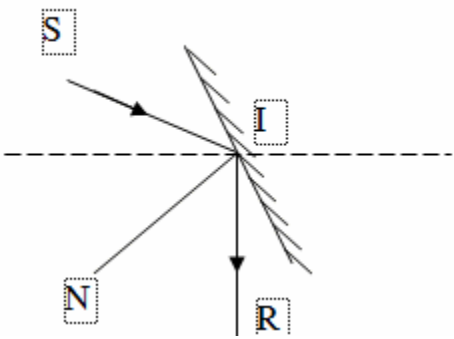
I TRẮC NGHIỆM.(2đ)

Mỗi đáp án đúng được 0,5 đ

Câu	1	2	3	4
Đáp án	B	A	C	C

II TỰ LUẬN

Câu	Đáp án	Điểm
5	Ta nhìn thấy một vật khi có ánh sáng từ vật truyền vào mắt ta.	1,0
	Ta nhìn thấy vật màu đen vì vật màu đen được đặt cạnh các vật sáng khác.	1,0
	Nguồn sáng là những vật tự phát ra ánh sáng.	
	Vật sáng bao gồm nguồn sáng và những vật hắt lại ánh sáng chiếu vào nó.	0,5
		0,5
6	Tia phản xạ nằm trong mặt phẳng chứa tia tới và đường pháp tuyến tại điểm tới.	0,5

	<p>Góc phản xạ bằng góc tới</p> <p>Lấy được VD đúng</p>	<p>0,5</p> <p>1,0</p>
7	<p>a. Hình vẽ.</p>  <p>b. Giá trị của góc tới. $i = i' = 90^0 - 30^0 = 60^0$</p> <p>c. Để thu được tia phản xạ có phương thẳng đứng, chiều từ trên xuống phải đặt gương như hình vẽ</p> 	<p>1,0</p> <p>1,0</p>

Gia Sư Dạy Kèm Tài Năng Việt

<https://giasudaykem.com.vn/tai-lieu-mon-vat-ly-lop-7.html>

<https://giasudaykem.com.vn/tai-lieu-mon-ly.html>